

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH

TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:71/2021/HS-ST

Ngày: 08-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châm Thị Vân Khánh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Viết Vĩnh

2. Bà Nguyễn Thị Minh

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Giáp- Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên toà:
Ông Man Anh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 10/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2021/QĐXXST-HS ngày 26/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn M**; giới tính: Nam; sinh năm 1969; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm T, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nh (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Th, vợ chồng có 02 con (Con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2001); Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 27/12/2018 bị UBND xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn giáo dục 03 tháng, đã chấp hành xong ngày 27/3/2019.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên; có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Anh Hoàng Văn Tr, sinh năm 1984(Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm T, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

+ Người chứng kiến: Anh Trần Văn T, sinh năm 1965(Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm T, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 18/02/2021, Công an xã Đ phát hiện bắt quả tang Trần Văn M, sinh năm 1969 trú tại: xóm T, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại cửa hàng bán thuốc của anh Hoàng Văn Trọng, sinh năm 1984, trú tại xóm T, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Qua kiểm tra M đã tự giác lấy ra từ túi áo khoác bên trái đang mặc 01 gói giấy màu nâu, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (M khai là ma túy Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 491/KL-KTHS ngày 26/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Trần Văn M là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,139gam.

Tại Cơ quan điều tra Trần Văn M khai: M là đối tượng nghiện ma túy nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/02/2021, M đi một mình đến khu vực chợ Khu Nam, thuộc thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy, sử dụng cho bản thân. Tại đây, M gặp một người đàn ông, không rõ tên, tuổi, lai lịch địa chỉ cụ thể và mua 01 gói ma túy của người đàn ông này với giá 100.000đ. M cất ma túy vừa mua được trong túi áo khoác bên trái rồi đi về đến quầy thuốc của anh Hoàng Văn Trọng mua xi lanh và nước cất để sử dụng ma túy thì bị tổ công tác của Công an xã Đ kiểm tra bắt giữ, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn M khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

Tại bản Cáo trạng số 78/CT-VKSPB ngày 10/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Trần Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình giữ nguyên bản Cáo trạng số 78/CT-VKSPB ngày 10/5/2021, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt Trần Văn M từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định và các vật chứng khác không có giá trị. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 14h00 phút ngày 18/02/2021, tại quầy bán thuốc của anh Hoàng Văn Trọng, thuộc xóm T, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo M đã có hành vi tàng trữ 0,139gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 78/CT-VKSPB ngày 10/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Trần Văn M theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến chính sức khỏe của bị cáo, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo không có tiền án, nhưng có 01 tiền sự đã được UBND xã Đ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không rèn luyện, tu dưỡng trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo có bố đẻ là ông Trần Văn Đ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ.

Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự

[4]Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người nghiện ma túy, qua xác minh lời khai tại phiên tòa không có tài sản, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]Về biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn M 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[6]Về vật chứng: cần tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định.

[7]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[8]Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác: Trong vụ án này còn có người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực chợ Khu Nam, thuộc thành phố Thái Nguyên, do bị cáo M không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với Hoàng Văn Tr là người bán xi lanh và nước cất cho M tuy nhiên Trọng không biết việc M mua xi lanh và nước cất để sử dụng ma túy, do đó không có căn cứ để xử lý đối với Trọng.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự

Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Trần Văn M 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 18/02/2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3.Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn M 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong dán kín ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,128gam mẫu hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 xi lanh nhựa loại 3cc chưa qua sử dụng; 01 ống nước cất Novocain chưa qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2021 giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình)

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Trần Văn M phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- TTG Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- THADS huyện Phú Bình;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châm Thị Vân Khánh

